



BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI (MoLISA)
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN KHU VỰC II (CISR)

THỬ NGHIỆM KỸ THUẬT

TECHNICAL TESTING AND EXAMINATIONS

Hoạt động thử nghiệm kỹ thuật là một trong các hoạt động đánh giá sự phù hợp (Thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận, công nhận) về chất lượng sản phẩm, hàng hoá theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hoá, luật hiện hành số: 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 cũng như tại các bộ luật chuyên ngành khác. Đây là hoạt động kinh doanh có điều kiện, Chính phủ quy định chi tiết về hoạt động đánh giá sự phù hợp về chất lượng sản phẩm hàng hoá tại Nghị định số: 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008; Quy định kiện kinh doanh đối với các tổ chức đánh giá sự phù hợp tại Nghị định số: 107/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016;

Do hoạt động thử nghiệm sản phẩm, hàng hoá là hoạt động kỹ thuật có yêu cầu rất cao về độ chính xác, tính khách quan và độ tin cậy của kết quả thử nghiệm cho nên tổ chức thử nghiệm được nhà nước quản lý rất chặt chẽ, phải được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động (hoặc giấy chứng nhận chỉ định tổ chức thử nghiệm) trước khi cung cấp dịch vụ cho khách hàng.

Technical testing is one of the conformity assessment activities (Testing, inspection, certification, accreditation) of product and goods quality in accordance with the law on product and goods quality, current law No.: 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 as well as in other specialized laws. The government details the conformity assessment activities on the quality of products and goods in Decree No. 132/2008/ND-CP dated 31 December 2008; Prescribing the conditions for provision of conformity assessment services in Decree No. 107/2016/ND-CP dated July 1, 2016;

Testing activity for product and goods is a technical activity with very high requirements for accuracy, objectivity and reliability of test results, the testing organization is strictly controlled by the government, and must be granted a certificate of operation registration (or a certificate of appointment of the testing organization) by the suitable authority before providing services to customers.

PHẠM DỊCH VỤ / SCOPE OF SERVICES

CISR là tổ chức thử nghiệm được các Bộ quản lý chuyên ngành như Bộ KHCN, Bộ công thương, Bộ LĐTBXH, Bộ GTVT.. chứng nhận đăng ký và chỉ định thực hiện nhiều phép thử nghiệm chuyên ngành. CISR đã áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng phòng thử nghiệm theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 17025:2005 từ năm 2012.

CISR đã đầu tư đầy đủ cơ sở vật chất, trang bị kỹ thuật hiện đại và đội ngũ thử nghiệm viên chuyên nghiệp để triển khai dịch vụ rộng khắp trên phạm vi cả nước, công việc được thực hiện tại phòng thí nghiệm của CISR hoặc tại nơi lắp đặt thiết bị.

CISR is a technical testing organization that has been certified by specialized management ministries such as the Ministry of Science and Technology (MOST), the Ministry of Industry and Trade (MOIT), the Ministry of Labour, war Invalids and Social Affairs (MoLISA), and the Ministry of Transportation (MOT). CISR has been certified to conform to the requirement of the international standards ISO 17025:2005- a laboratory quality management system, since 2012.

CISR has fully invested in facilities, modern technical testing equipment and a team of professional tester/examiners to deploy the service nationwide, the work is done in the laboratory of CISR or where the equipment is installed.

1. PHƯƠNG TIỆN NÂNG CHUYÊN, CHỊU LỰC

LIFTING APPLIANCES, SCAFFOLDING AND FRAME STRUCTURES

- Thử tải tĩnh, thử tải động, thử hoạt động cho cần trục, thiết bị nâng tải các loại đến 1.000 tấn.

- Thử tải hệ giàn dáo, giá đỡ.

- Thử khả năng chịu tải cho các phương

tiện, dụng cụ nâng như offshore container, dây cáp, ma ní, móc treo...tải trọng thử đến 300 tấn, chiều dài đến 28m.

- Static, dynamic load testing for cranes, lifting appliances, SWL up to 1.000 tons.

- Load testing for scaffolding structure, racks,...

- Pull test/Load test for lifting accessories, containers, hooks, lifting slings, shackles... with the WLL up to 300 tons, maximum length 28m.



2. THIẾT BỊ CHỊU ÁP LỰC / PRESSURE EQUIPMENTS



Thử nghiệm khả năng chịu áp lực, thử kín các loại thiết bị chịu áp lực như nồi hơi, hệ thống lạnh, đường ống, bình chịu áp lực,... trong tất cả các lĩnh vực, không giới hạn mức áp suất.

Provision of the pressure test and leak test for pressure vessels, boilers, pressure pipelines, pressure tanks,...
without limitation of test pressure and volume.

3. VAN AN TOÀN, VAN ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ ÁP LỰC PRESSURE SAFETY VALVES (PSV), CONTROL PRESSURE VALVES (CPV)

Cung cấp các dịch vụ thử thủy lực như: Thử kiểm tra khả năng chịu áp lực, áp suất mở, độ kín cho van an toàn các loại đến 20 inch, áp suất đến 1.050 bar.

Provision of testing service such as: hydrostatic pressure test, for all type of PSVs and control pressure valves up to size 20 inches and pressure 1.050 bar.



4. KIỂM TRA KHÔNG PHÁ HỦY VẬT LIỆU, MỐI HÀN KIM LOẠI (NDT) NONE DESTRUCTIVE EXAMINATION FOR METAL MATERIALS AND WELDS

Kiểm tra kết cấu và mối hàn kim loại bằng phương pháp trực quan (VT), siêu âm (UT), từ tính (MT), dòng điện xoáy (ECT), chụp ảnh phóng xạ (RT),...

Provision of the non destructive testing (NDT) services for metal structure and metal welds by common NDT methods such as: Visual Testing (VT), Ultrasonic testing (UT), Magnetic Particle testing, eddy current testing (ECT), Radiographic Testing (RT),...



5. KIỂM TRA KHUYẾT TẬT BÊN TRONG DÂY CÁP THÉP BẰNG PHƯƠNG PHÁP ĐIỆN TỪ EXAMINATION FOR STEEL WIRE ROPE BY ELECTROMAGNETIC METHODS

CISR có kinh nghiệm và năng lực kiểm tra khuyết tật bên trong và độ hao mòn dây cáp thép bằng phương pháp từ tính, đường kính cáp đến 63mm.

Provision of the inspection service for steel wire ropes of cranes, cable cars,... by Electromagnetic Method (To determine LMA-loss of the metal area and broken wires, steel wire ropes with diameter up to 63mm without limitation of lengths).



6. THỬ NGHIỆM PHÁ HỦY XÁC ĐỊNH CƠ TÍNH KIM LOẠI VÀ MỐI HÀN DESTRUCTIVE TESTING FOR METAL MATERIALS AND WELDS

Thử nghiệm kéo, uốn mẫu kim loại trên máy thử nghiệm vạn năng đến 100T để xác định các chỉ tiêu cơ tính kim loại và mối hàn.

Provision of Destructive testing services to determine the mechanical properties of components, metal materials, and welds.



7. ĐO THÔNG SỐ MÔI TRƯỜNG LAO ĐỘNG MEASUREMENT OF WORKING ENVIRONMENT PARAMETERS

Đo kiểm tra các thông số môi trường lao động như: các yếu tố vi khí hậu (nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió,...); các yếu tố vật lý (cường độ sáng, độ ồn, độ rung,...); hàm lượng bụi (bụi kim loại, silicat, bụi than,...); hoá chất (NO_x, SO_x, CO, CO₂,...).

Provision of measurement service of working environment parameters, includes: microclimate factors (temperature, humidity, wind speed,...); physical factors (light, noise, vibration,...); elements of particulate dust (metal dust, coal dust, cotton dust,...); minimum chemical elements (NO_x, SO_x, CO, CO₂,...).



8. THỬ NGHIỆM KIỂU CHO PHƯƠNG TIỆN BẢO HỘ LAO ĐỘNG TYPE TESTS FOR PPE

Thử nghiệm phục vụ chứng nhận hợp quy chuẩn các các loại phương tiện, dụng cụ bảo hộ lao động như mũ bảo hộ, giày, ủng, dây đai an toàn,...

Provision of type tests for conformity certification of personnel protection equipment such as helmets, shoes, boots, safety belts,...



9. THỬ NGHIỆM KIỂU CHO THIẾT BỊ AN TOÀN THANG MÁY TYPE TESTS FOR SAFETY DEVICES OF ELEVATORS

Thử nghiệm phục vụ chứng nhận hợp quy chuẩn các các loại chi tiết, bộ phận an toàn của thang máy như: phanh cơ khí, bộ không chế vượt tốc,...

Provision of type tests for conformity certification of safety devices of elevator such as: speed governors, safety gears,...



10. PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ ĐIỆN TESTING FOR ELECTRICAL EQUIPMENT

Đo, đánh giá về các chỉ tiêu an toàn điện; hệ thống chống sét; các chỉ tiêu kỹ thuật liên quan đến thiết bị điện phòng nổ (thử áp lực nổ, cháy lan truyền, khả năng chịu va đập, khe hở phòng nổ,...).

Provision of services on the measurement of electrical safety parameters for electrical equipment and lightning protection system such as: earthing resistance, insulation resistance, ...; testing for explosion-proof electrical equipment includes (explosion pressure testing, impact test, ...).

